

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2256/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 11 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công; Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 44/TTr-BQLDDCN ngày 18/10/2016 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1817/SNV-TCBC ngày 01/11/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng  
các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2256 /QĐ-UBND  
ngày 16/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

### **Chương I**

#### **VỊ TRÍ PHÁP LÝ**

##### **Điều 1. Tên Ban Quản lý dự án**

1. Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án).
2. Trụ sở làm việc: Đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Ban Quản lý dự án được thành lập theo Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
4. Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Ban Quản lý dự án.

##### **Điều 2. Vị trí pháp lý**

1. Ban Quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo chi thường xuyên, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật;
2. Ban Quản lý dự án chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan.

### **Chương II**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

##### **Điều 3. Chức năng**

Ban Quản lý dự án thực hiện các chức năng theo Quyết định thành lập Ban Quản lý dự án và theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, cụ thể:

1. Làm Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác dự án được ký kết.

3. Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban quản lý dự án theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư và các dự án khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án và phải được người quyết định đầu tư cho phép.

6. Tổ chức quản lý các dự án do mình làm chủ đầu tư và nhận ủy thác quản lý dự án, các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng do đơn vị, tổ chức khác làm chủ đầu tư khi được yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng.

8. Thực hiện một số chức năng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc phân cấp theo thẩm quyền.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Ban Quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, gồm:

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, 5 năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ và các công việc có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác.

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); trực tiếp thực hiện hoặc chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi đất, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện, giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác.

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình.

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án theo quy định.

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với người làm việc, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin, bảo mật; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

## 2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 Luật Xây dựng và các nhiệm vụ, quyền hạn khác của chủ đầu tư theo các quy định pháp luật có liên quan từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án, thực hiện dự án và kết thúc dự án theo đúng quy định;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường.

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác được ký kết theo quy định của pháp luật; làm các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng do đơn vị, tổ chức khác làm chủ đầu tư khi được yêu cầu và phù hợp với năng lực của Ban quản lý dự án, theo quy định của pháp luật.

4. Giám sát thi công xây dựng khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật hoặc thuê tư vấn giám sát công trình theo quy định.

5. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

6. Tổ chức tuyển dụng, sử dụng người làm việc hoặc hợp đồng lao động cho Ban Quản lý dự án.

7. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính có liên quan đến Ban Quản lý dự án theo mục tiêu, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

## Chương III

**CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN****Điều 5. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án**

1. Ban Quản lý dự án làm việc theo chế độ thủ trưởng, có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án.

3. Các Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án, là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ do Giám đốc ủy quyền hoặc giao nhiệm vụ cụ thể, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; Giám đốc phân công 01 Phó Giám đốc thường trực để điều hành hoạt động của đơn vị.

4. Kế toán trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề xuất của Giám đốc Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ trước Giám đốc Ban Quản lý dự án và pháp luật theo quy định hiện hành.

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

**Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án**

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý dự án

a) Văn phòng (hành chính, tổ chức, quản trị).

b) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

c) Phòng Kỹ thuật - Thẩm định.

d) Phòng Tài chính - Kế toán.

2. Khối các Ban điều hành dự án gồm:

a) Ban điều hành dự án 1 (các dự án thuộc ngành: Thể thao, Du lịch, Lao động, Thương binh và Xã hội và một số ngành, đơn vị khác).

b) Ban điều hành dự án 2 (các dự án thuộc ngành Văn hóa, Giáo dục đào tạo).

c) Ban điều hành dự án 3 (các dự án thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng, hạ tầng kỹ thuật).

d) Ban điều hành dự án 4 (các dự án thuộc ngành Y tế).

Ngoài ra, tùy theo yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong từng giai đoạn được UBND tỉnh giao, Giám đốc Ban Quản lý dự án có thể xây dựng đề án thành lập thêm các phòng, ban trực thuộc, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

**Điều 7. Biên chế (số lượng người làm việc)**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu công tác và khả năng tài chính của Ban quản lý, Giám đốc được quyền chủ động quyết định tuyển chọn số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo đúng quy định hiện hành của nhà nước, đảm bảo chức danh cần tuyển

và phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và có trách nhiệm sử dụng hiệu quả, hợp lý nguồn nhân lực; nguồn kinh phí trả lương và các khoản phụ cấp (nếu có) cho người lao động do Ban Quản lý dự án tự cân đối từ nguồn chi phí quản lý dự án, nguồn từ các hợp đồng dịch vụ tư vấn, đảm bảo tự chủ về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định pháp luật khác có liên quan đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo chi thường xuyên.

### **Điều 8. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban quản lý dự án**

#### **1. Quyền và trách nhiệm của Giám đốc Ban quản lý dự án**

a) Giám đốc Ban Quản lý dự án là người đại diện theo pháp luật của Ban Quản lý dự án; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

b) Giám đốc là chủ tài khoản và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động tài chính của đơn vị.

c) Căn cứ vào các dự án được giao quản lý, Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc quản lý dự án để trực tiếp điều hành quản lý thực hiện dự án được giao. Giám đốc quản lý dự án phải có đủ điều kiện, năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng;

d) Xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng, ban chuyên môn thuộc Ban Quản lý dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước và các quy định khác về hoạt động của Ban Quản lý dự án.

đ) Phân công nhiệm vụ các Phó giám đốc và thành viên Ban Quản lý dự án; tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng, Ban, Giám đốc Ban điều hành dự án, nhân viên, người lao động thuộc Ban Quản lý dự án theo quy định hiện hành của pháp luật.

e) Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban Quản lý dự án, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các Phó Giám đốc, phòng, ban điều hành dự án và của các thành viên Ban Quản lý dự án. Tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng quy định.

g) Ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng lao động đối với người làm việc, người lao động của Ban Quản lý dự án. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tình hình, kết quả hoạt động của Ban quản lý dự án theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **2. Quyền và trách nhiệm của các Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án**

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Ban Quản lý dự án phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban Quản lý dự án và UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án.

### 3. Quyền và trách nhiệm của Kế toán trưởng

a) Kế toán Trưởng Ban Quản lý dự án do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo đề xuất của Giám đốc Ban Quản lý dự án. Chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao trước Ban Giám đốc và trước pháp luật theo quy định hiện hành.

b) Kế toán trưởng có trách nhiệm giúp Giám đốc Ban Quản lý dự án trong việc quản lý, thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng các dự án được giao quản lý và quản lý thu, chi kinh phí hoạt động của Ban Quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật.

### 4. Quyền, nghĩa vụ của viên chức, người lao động Ban Quản lý dự án

a) Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

b) Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc của đơn vị; có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của đơn vị, nhưng phải được sự chấp thuận của Trưởng phòng, Ban và Giám đốc ban điều hành dự án phụ trách.

c) Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Ban, Giám đốc ban điều hành dự án và Ban Giám đốc Ban Quản lý dự án về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

đ) Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của đơn vị.

## Chương IV

### QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM VỀ TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

#### **Điều 9.** Quyền và trách nhiệm về quản lý, sử dụng tài sản

1. Ban Quản lý dự án có trách nhiệm quản lý tài sản Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc quản lý sử dụng đất tại đơn vị phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

#### **Điều 10.** Quyền, trách nhiệm về tài chính

1. Ban Quản lý dự án được thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm quản lý tài chính theo quy định pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

2. Nguồn tài chính của Ban Quản lý được bảo đảm từ chi phí quản lý các dự án được giao, từ nguồn thu thực hiện dịch vụ tư vấn, các nguồn thu hợp pháp và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

3. Sử dụng nguồn tài chính, phân phối kết quả tài chính trong năm theo quy định của pháp luật.

4. Lập và chấp hành dự toán thu, chi theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 11.** Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 12.** Đối với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương

1. Mối quan hệ giữa Ban Quản lý dự án và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là mối quan hệ phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ có liên quan có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Quản lý dự án hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và tuân thủ theo qui định pháp luật, trên tinh thần trách nhiệm, nhanh, kịp thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Quản lý dự án hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**Điều 13.** Giữa Ban Quản lý dự án với tổ chức, cá nhân có liên quan: Chế độ quan hệ phối hợp thông qua hợp đồng kinh tế được ký kết hai bên và mối quan hệ khác theo qui định pháp luật

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, trong đó quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban trực thuộc.

**Điều 15.** Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với thực tế và các quy định mới, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**CHỦ TỊCH**  
**Trần Ngọc Căng**